

Bản án số: 31/2025/HS-ST

Ngày: 29/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6, TỈNH NINH BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọc và bà Nguyễn Thị Quyên.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Trần Duy Thường - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình tham gia phiên toà:** Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Phạm Thị L, sinh năm 1980 tại tỉnh Hà Nam (nay là tỉnh Ninh Bình); nơi thường trú: Số 5, ngách 422/44, tổ 16, phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội (nay là số 5, ngách 422/44, tổ 16, phường Đ, thành phố Hà Nội); nơi ở hiện nay: Số nhà 22, tổ 4, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam (nay là số nhà 22, tổ 4, phường P, tỉnh Ninh Bình); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Chí L (đã chết) và bà Lê Thị M; có chồng là Phạm Thế A và có 02 con (lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2023); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Phạm Thế A, sinh năm 1991 tại Yên Bái. nơi cư trú: Số nhà 22, tổ 4, phường L, thành phố P tỉnh Hà Nam (nay là số nhà 22, tổ 4, phường P, tỉnh Ninh Bình); nghề nghiệp: Nhân viên đường sắt; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Phạm Thị L và có 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại; có mặt.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thế A và Phạm Thị L là vợ chồng hợp pháp. Khoảng tháng 6/2021, Phạm Thế A nộp hồ sơ thi giấy phép lái xe hạng B2 tại Trường Trung cấp kinh tế kỹ thuật Công nghiệp Hòa Bình. Ngày 04/01/2022, Thế A đi kiểm tra sát hạch để được cấp giấy phép lái xe nhưng không đạt yêu cầu nên chưa được cấp giấy phép lái xe hạng B2.

Biết Thế A đã dự thi nhưng không đủ điều kiện để cấp giấy phép lái xe hạng B2 nên khoảng tháng 5/2024, Phạm Thị L đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04 đăng nhập vào Facebook thì thấy có 01 tài khoản (*hiện Ly không còn nhớ tên tài khoản này*) quảng cáo dịch vụ làm giấy phép lái xe nhưng không phải đi học và đi thi. L liên hệ với tài khoản Facebook này thì được hướng dẫn liên hệ với số điện thoại 0867.488.976 để kết bạn với tài khoản Zalo có tên “*Vương Quân*”. Quá trình trao đổi, L đồng ý mua của người sử dụng tài khoản Zalo “*Vương Quân*” 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 cho Thế A với giá 3.500.000đồng. L dùng điện thoại di động của mình chụp ảnh của Thế A (loại 3x4), ảnh thẻ học viên lái xe ô tô của Thế A đã học tại Trường Trung cấp kinh tế kỹ thuật Công nghiệp Hòa Bình gửi qua Zalo cho “*Vương Quân*”, cho địa chỉ để “*Vương Quân*” gửi giấy phép lái xe về cho L, hai bên thống nhất khi nào nhận được giấy phép lái xe thì thanh toán tiền. Ngày 15/5/2024, L nhận được giấy phép lái xe qua nhân viên giao hàng, mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 350242008866 mang tên Phạm Thế A, sinh ngày 01/11/1991 ở tổ 4, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam do Sở GTVT Hà Nam cấp ngày 19/4/2024, có giá trị đến ngày 19/4/2034; số phôi BL275499 và 01 bộ hồ sơ của Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 giả mà “*Vương Quân*” bán cho L nhưng L không thanh toán đủ số tiền 3.500.000đồng cho “*Vương Quân*” như đã thỏa thuận trước đó mà chỉ thanh toán cho “*Vương Quân*” số tiền là 1.000.000đồng bằng hình thức chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng (*không nhớ cụ thể tài khoản ngân hàng nào*). Khoảng tháng 12/2024, L đưa giấy phép lái xe hạng B2 mua được của “*Vương Quân*” cho Thế A sử dụng. Mặc dù biết rõ đây là giấy phép lái xe giả do vợ mình đặt mua trên mạng nhưng Thế A vẫn cầm và thường xuyên sử dụng để điều khiển xe ô tô tham gia giao thông nhưng chưa lần nào bị lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện. Ngày 04/3/2025, Thế A điều khiển xe ô tô BKS 90A - 286.44 đi trên đường Bạch Thái Bưởi thuộc thôn Doãn, xã Tiên Ngoại, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam (nay là thôn Doãn, phường Tiên Sơn, tỉnh Ninh Bình) theo hướng Hà Nội đi xã Phù Vân với tốc độ 80km/h, vi phạm lỗi vượt quá tốc độ quy định (80/50/km/h) nên Thế A bị tổ công tác Phòng Cảnh sát Giao thông - Công an tỉnh Hà Nam (nay là Công an tỉnh Ninh Bình) dừng xe, lập biên bản vi phạm hành chính và yêu cầu Thế A xuất trình giấy tờ xe cùng giấy phép lái xe theo quy định. Thế A đã xuất trình cho tổ công tác các giấy tờ xe ô tô và 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 035242008866 mang tên Phạm Thế A, sinh ngày 01/11/1991, ở tổ 4, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp

ngày 19/4/2024, có giá trị đến ngày 19/4/2034, số phôi BL275499 do Ly mua của “*Vương Quân*”. Sau khi lực lượng Cảnh sát giao thông kiểm tra đã phát hiện giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Phạm Thế A có dấu hiệu làm giả nên đã yêu cầu Thế Anh và Ly về trụ sở Công an để làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hà Nam, Phạm Thị L và Phạm Thế A đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Phạm Thị L tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Samsung đã cũ và 01 bộ hồ sơ của Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 giả mà “*Vương Quân*” bán cho Ly.

Tại bản Kết luận giám định số 142/KL-KTHS ngày 14/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: Giấy phép lái xe hạng B2 số 350242008866 gửi giám định ký hiệu A là giả.

- Ngày 09/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định trưng cầu giám định phục hồi tin nhắn SMS, tin nhắn Zalo, tin nhắn Messenger, nhật ký cuộc gọi, dữ liệu ảnh đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04 màu xanh (đã qua sử dụng), số IMEI 1: 351890412140997, số IMEI 2: 353869182140997, bên trong lắp 01 sim 4G Viettel, trên có dãy số 8984048000311862334 có liên quan đến hoạt động phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan*” trong thời gian từ ngày 01/5/2024 đến ngày 31/5/2024.

Tại bản Kết luận giám định số 962/KL-KTHS ngày 16/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Tìm thấy 03 tin nhắn Facebook, 3925 tin nhắn Zalo trong mẫu gửi giám định trong thời gian từ ngày 01/5/2024 đến ngày 31/5/2024. Không trích xuất, phục hồi được dữ liệu tin nhắn Messenger, nhật ký cuộc gọi, dữ liệu hình ảnh thời gian từ ngày 01/5/2024 đến ngày 31/5/2024 trong mẫu gửi giám định.

Tiến hành khai thác dữ liệu đã xác định có 03 tin nhắn Facebook không có liên quan đến vụ án; 3925 tin nhắn Zalo, trong đó có 63 tin nhắn có liên quan đến vụ án (32 tin nhắn nói chuyện giữa Phạm Thế A và Phạm Thị L về việc hỏi quết mã, tra dữ liệu quốc gia đối với Giấy phép lái xe ô tô hạng B2, 31 tin nhắn nói chuyện giữa Phạm Thị L và tài khoản Zalo “*Vương Quân*” về việc nhận hàng và yêu cầu L ký vào những tài liệu trong hồ sơ gốc của Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 giả mà “*Vương Quân*” bán cho L.

Về vật chứng: Các vật chứng của vụ án đã được chuyển theo hồ sơ để lưu trong hồ sơ vụ án và chuyển đến Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS - KV6 ngày 09/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình đã truy tố Phạm Thị L về tội: “*Làm giả tài liệu của cơ quan*” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự; truy tố Phạm Thế A về tội: “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan*” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thị L phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan*”; tuyên bố bị cáo Phạm Thế A phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan*”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phạm Thị L, Phạm Thế A, xử phạt bị cáo Phạm Thị L từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; xử phạt Phạm Thế A từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng và án phí vụ án.

Các bị cáo đều khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình đã truy tố, không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố. Các bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của chính các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận:

Do biết chồng là Phạm Thế A không có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định nên ngày 15/5/2024, Phạm Thị L mua của một người không xác định được nhân thân, lai lịch sử dụng tài khoản zalo “*Vương Quân*” 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 350242008866 mang tên Phạm Thế A, sinh ngày 01/11/1991 ở tổ 4, phường L, TP P, tỉnh Hà Nam do Sở GTVT Hà Nam cấp ngày 19/4/2024, có giá trị đến

ngày 19/4/2034; số phôi BL275499 giả với giá 1.000.000đồng rồi đưa cho Thế A sử dụng để điều khiển xe ô tô tham gia giao thông.

Khoảng 14 giờ ngày 04/3/2025, Phạm Thế A điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 90A - 286.44 đi trên đường Bạch Thái Bưởi, thuộc thôn Doãn, xã Tiên Ngoại, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam (nay là thôn Doãn, phường Tiên Sơn, tỉnh Ninh Bình) theo hướng Vực Vòng đi thành phố Phủ Lý cũ, vi phạm lỗi vượt quá tốc độ quy định nên đã bị tổ công tác Phòng Cảnh sát Giao thông - Công an tỉnh Hà Nam (nay là Công an tỉnh Ninh Bình) dừng xe, lập biên bản vi phạm hành chính và yêu cầu Thế A xuất trình giấy tờ xe cùng giấy phép lái xe theo quy định. Thế A đã xuất trình cho tổ công tác các giấy tờ xe và 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 giả số 035242008866 mang tên Phạm Thế A, sinh ngày 01/11/1991, ở tổ 4, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp ngày 19/4/2024, có giá trị đến ngày 19/4/2034.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Thị L đã phạm vào tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan*”; hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Thế A đã phạm vào tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan*”.

Tội phạm và hình phạt đối với Phạm Thị L, Phạm Thế A được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình truy tố đối các bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, ăn năn hối cải mong muốn được sửa chữa lỗi lầm; các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cùng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động đúng đắn, bình thường của cơ quan Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng và tiềm ẩn nhiều rủi ro cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông đường bộ. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử phạt với mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, hoàn cảnh của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy:

Các bị cáo Phạm Thị L và Phạm Thế A đều có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự), không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đều được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ sự ăn năn hối cải mong muốn được sửa chữa lỗi lầm; các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, ổn định; luôn chấp hành tốt đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương, không có biểu hiện vi phạm pháp luật mới, có khả năng tự cải tạo và đang nuôi con nhỏ nên không cần phải cách ly các bị cáo với xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, đảm bảo đúng quy định tại điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều đang phải nuôi con nhỏ nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 350242008866 mang tên Phạm Thế A, sinh ngày 01/11/1991 ở tổ 4, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam do Sở GTVT Hà Nam cấp ngày 19/4/2024 có giá trị đến ngày 19/4/2034; số phiê BL275499; 01 bộ hồ sơ của Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 giả mà “*Vương Quân*” bán cho L và 01 đĩa DVD lưu trữ kết quả giám định phục hồi tin nhắn SMS, tin nhắn Zalo, tin nhắn Messenger, nhật ký cuộc gọi, dữ liệu ảnh đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04 màu xanh, số IMEI 1: 351890412140997, số IMEI 2: 353869182140997 thu giữ của Phạm Thị L là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo nên lưu theo hồ sơ vụ án.

01 điện di động Samsung Galaxy A04 thu của bị cáo Phạm Thị L là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo sử dụng chiếc điện thoại này vào việc phạm tội nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với số điện thoại 0867.488.976 mà Phạm Thị L khai là của tài khoản Zalo “*Vương Quân*”, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hà Nam đã tra cứu xác định số điện thoại 0867.488.976 được đăng ký

chính chủ bà Trần Thị B, sinh năm 1960, trú tại Ấp K, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Kết quả ủy thác điều tra, bà Bạch khai báo hiện bà đang sử dụng số điện thoại 0395.085.325 được đăng ký tên chính chủ và đăng ký mạng xã hội Zalo “Trần Bạch”. Bà không đăng ký chính chủ số điện thoại nào khác và cũng không sử dụng Zalo có tên “*Vương Quân*”, bà B không biết ai đang sử dụng số điện thoại 0867.488.976. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam (nay là Công an tỉnh Ninh Bình) không có căn cứ để xác minh, triệu tập làm việc với người có tài khoản Zalo “*Vương Quân*”.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị L phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan*”; bị cáo Phạm Thế A phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự .

- Xử phạt bị cáo Phạm Thị L 09 (*Chín*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (*Mười tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Phạm Thế A 09 (*Chín*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (*Mười tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Thị L và Phạm Thế A cho Ủy ban nhân dân phường Phù Vân, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Lưu theo hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 350242008866 mang tên Phạm Thế Anh, sinh ngày 01/11/1991 ở tổ 4, phường L, TP P, tỉnh Hà Nam do Sở GTVT Hà Nam cấp ngày 19/4/2024 có giá trị đến ngày 19/4/2034; số phiê BL275499; 01 bộ hồ sơ của Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 giả mà “*Vương Quân*” bán cho Ly và 01 đĩa DVD lưu trữ kết quả giám định phục hồi tin nhắn SMS, tin nhắn Zalo, tin nhắn Messenger, nhật ký cuộc gọi, dữ liệu ảnh đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04 màu xanh, số IMEI 1: 351890412140997, số IMEI 2: 353869182140997 thu giữ của Phạm Thị Ly.

- Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04 màu xanh (đã qua sử dụng), số IMEI 1: 351890412140997,

số IMEI 2: 353869182140997, bên trong lắp 01 sim 4G Viettel, trên có dãy số 8984048000311862334.

(Tình trạng vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/7/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Ninh Bình với Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm Thị L và Phạm Thế A mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao (vụ GDKT I).
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 6 - Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hân